

Tình hình kinh tế - xã hội tháng Chín và 9 tháng đầu năm 2022

Kinh tế - xã hội chín tháng đầu năm 2022 của tỉnh Thanh Hóa diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi, nhiều quốc gia đã mở cửa, nới lỏng các chính sách tiền tệ để kích thích phát triển kinh tế. Song, do ảnh hưởng của xung đột chính trị và những hậu quả của đại dịch Covid-19 đã khiến đà phục hồi kinh tế thế giới chậm lại, giá dầu và lạm phát tăng cao nhất trong nhiều năm trở lại đây. Ở trong nước, tình hình dịch bệnh Covid-19 đã cơ bản được kiểm soát, tạo điều kiện cho việc mở cửa nền kinh tế trong trạng thái bình thường mới; Chính phủ đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ để đảm bảo thị trường xăng, dầu, lương thực, thực phẩm, duy trì mặt bằng lãi suất, tỷ giá; triển khai quyết liệt Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và cho phép mở cửa du lịch, đã tác động rõ nét đến hoạt động kinh tế - xã hội của đất nước. Ở trong tỉnh, với sự chỉ đạo tập trung của Tỉnh ủy, sự điều hành quyết liệt của UBND tỉnh, sự nỗ lực, cố gắng của các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong việc triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và đồng bộ các chủ trương, chính sách, các giải pháp chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ngay từ đầu năm để thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe Nhân dân là trên hết, trước hết, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, nỗ lực phấn đấu cao nhất thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, nên tình hình kinh tế - xã hội cơ bản vẫn giữ ổn định, nhiều lĩnh vực có bước phát triển. Kết quả đạt được của các ngành, lĩnh vực trong chín tháng năm 2022 như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Nông nghiệp

a) Sản xuất vụ thu mùa

Sản xuất vụ thu mùa năm 2022, đầu vụ chịu ảnh hưởng của diễn biến thời tiết phức tạp, có nhiều đợt nắng nóng gay gắt, gây khó khăn trong việc gieo trồng; tuy nhiên hầu hết các loại cây trồng từ khi sinh trưởng đến khi thu hoạch, nhất là cây lúa ít bị sâu bệnh; đặc biệt, vụ mùa năm nay ít chịu ảnh hưởng của mưa bão. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với các ngành, các cấp, các địa phương tăng cường công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, nên nhìn chung sản xuất vụ thu mùa năm nay đạt kết quả tích cực, dự kiến năng suất lúa mùa đạt cao nhất từ trước đến nay. Theo báo cáo tiến độ sản xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đến ngày 15/9/2022, toàn tỉnh đã thu hoạch được 35,3 nghìn ha lúa, đạt 30,7% diện tích gieo cấy; 3,8 nghìn ha ngô, đạt 30,0% diện tích gieo trồng; 381 ha khoai lang, đạt 28,7% diện tích gieo trồng; 266 ha lạc, đạt 25,6% diện tích gieo trồng; rau, đậu các loại 5.813ha, đạt 42,5% diện tích gieo trồng; các cây trồng khác 3.512 ha, đạt 30,9% diện tích gieo trồng.

Tổng diện tích gieo trồng vụ thu mùa năm 2022 toàn tỉnh đạt 155,1 nghìn ha, vượt 0,9% kế hoạch, giảm 0,2% so với cùng kỳ. Trong đó: Diện tích lúa 115,0 nghìn ha, vượt 1,5% kế hoạch giảm 1,4% (giảm 1.574,2 ha) so với cùng kỳ (diện tích lúa nước giảm 1.299 ha, diện tích lúa rẫy giảm 275 ha); diện tích cây lúa lai chiếm 27,9% trong tổng diện tích gieo cấy, giảm 5,9% so với vụ thu mùa năm 2021; diện tích cây lúa thuần chiếm 72,1% trong tổng diện tích gieo cấy, tăng 5,9% so với vụ thu mùa năm 2021; ngô 12.655 ha, đạt 93,7% kế hoạch, giảm 0,5% so với cùng kỳ; lạc 1.039 ha, tăng 1,6%; đậu tương 178 ha, giảm 12,2%; khoai lang 1.328 ha, tăng 0,5%; rau các loại 12.217 ha, tăng 2,2%; cây gia vị, dược liệu, hương liệu 1.145 ha, tăng 6,5%; cây gai xanh 743 ha, gấp 4,6 lần... Dự kiến năng suất lúa mùa đạt 56,5 tạ/ha, tăng 2,4% so với cùng kỳ (tăng 1,4 tạ/ha), cao nhất từ trước đến nay; năng suất ngô 46,0 tạ/ha, tăng 0,1% so với cùng kỳ; sản lượng lương thực có hạt 707,5 nghìn tấn, tăng 0,9% so với vụ mùa năm 2021.

Cả năm 2022, toàn tỉnh gieo trồng được 395,2 nghìn ha cây hàng năm, vượt 0,3% kế hoạch, giảm 1,5% so với cùng kỳ¹. Tổng sản lượng lương thực có hạt cả năm dự kiến 1.581,6 nghìn tấn, vượt 3,4% kế hoạch, giảm 1,9% so với cùng kỳ².

b) Chăn nuôi

Chín tháng đầu năm 2022, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định, không xảy ra dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và động vật. Tuy nhiên, giá thức ăn chăn nuôi tăng cao, giá bán sản phẩm không ổn định, nên ngành chăn nuôi gặp khó khăn, hiệu quả sản xuất kinh doanh không cao, tác động bất lợi đến tăng trưởng của ngành nông nghiệp.

Ước tính tại thời điểm 01/10/2022, toàn tỉnh có 168,95 nghìn con trâu; 254,2 nghìn con bò; 1.138,2 nghìn con lợn; 24,3 triệu con gia cầm. So với cùng thời điểm năm 2021, đàn trâu giảm 0,8%; đàn bò tăng 2,6%; đàn lợn tăng 8,9%; đàn gia cầm tăng 4,8%. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng 9 tháng đầu năm 2022 ước đạt 210,4 nghìn tấn, đạt 75,1% kế hoạch, tăng 9,2% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm tăng 8,8%; quý III tăng 9,6%); sản lượng trứng gia cầm 183,2 triệu quả, tăng 17,0% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm tăng 18,0%; quý III tăng 15,5%); sản lượng sữa bò tươi 44,5 nghìn tấn, tăng 19,2% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm tăng 18,2%; quý III tăng 20,0%).

1.2. Lâm nghiệp

Chín tháng đầu năm 2022, được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của các ngành chức năng, các đơn vị sản xuất giống lâm nghiệp đã chuẩn bị giống cây các loại, đảm bảo cây con phục vụ Tết trồng cây “Đòi đòi nhớ ơn Bác Hồ” Xuân Nhâm Dần năm 2022 và trồng rừng vụ xuân năm 2022; bên cạnh đó là sự cố gắng của các hộ lâm nghiệp, nên kết quả sản xuất lâm nghiệp tăng khá so với cùng kỳ. Chín tháng đầu năm 2022, diện tích rừng trồng mới tập trung 9.150 ha, đạt

¹Vụ đồng 47,3 nghìn ha, vượt 5,0% KH, giảm 6,1% so CK; vụ chiêm xuân 192,9 nghìn ha, đạt 98,8% KH, giảm 1,3% so CK; vụ thu mùa 155,1 nghìn ha, vượt 0,9% KH, giảm 0,2% so CK.

²Vụ đồng 70,2 nghìn tấn, đạt 97,5% KH, giảm 5,6% so CK; vụ chiêm xuân 803,9 nghìn tấn, vượt 1,0% KH, giảm 3,9% so CK; vụ thu mùa 707,5 nghìn tấn, vượt 6,9% KH, tăng 0,9% so CK.

91,5% kế hoạch, tăng 3,7% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm tăng 5,2%; quý III tăng 1,2%); gỗ khai thác 650 nghìn m³, đạt 79,1% kế hoạch, tăng 16,4% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm tăng 12,1%; quý III tăng 24,1%); củi khai thác 765 nghìn ster, tăng 2,6% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm tăng 2,6%; quý III tăng 2,9%).

Công tác bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy rừng thường xuyên được quan tâm chỉ đạo, các ngành chức năng luôn phối hợp với các địa phương và ban quản lý dự án tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ và phát triển rừng. Chín tháng đầu năm 2022 trên địa bàn tỉnh không xảy ra cháy rừng, an ninh rừng được giữ vững.

1.3. Thủy sản

Sản xuất thủy sản trong 9 tháng đầu năm 2022 diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi, không xảy ra dịch bệnh trên các con nuôi. Nuôi trồng thủy sản phát triển và đạt kết quả tích cực, nhất là nuôi tôm thẻ chân trắng ứng dụng công nghệ cao (nuôi trong nhà màng, nhà lưới và nuôi trong ao bạt ngoài trời). Tuy nhiên, giá xăng, dầu tăng cao, chi phí nhân công tăng; mặt khác, nguồn lợi thủy sản trên biển ngày càng dần cạn kiệt, nên khai thác thủy sản biển, nhất là khai thác xa bờ gặp nhiều khó khăn. Sản lượng thủy sản 9 tháng đầu năm 2022 ước đạt 155,1 nghìn tấn, đạt 75,3% kế hoạch, tăng 2,2% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm tăng 1,1%; quý III tăng 4,2%); trong đó, sản lượng nuôi trồng 55,5 nghìn tấn, tăng 7,6% (6 tháng đầu năm tăng 6,3%; quý III tăng 9,8%); sản lượng khai thác 99,5 nghìn tấn, giảm 0,6% (6 tháng đầu năm giảm 1,5%; quý III tăng 1,1%).

2. Sản xuất công nghiệp

Chín tháng đầu năm 2022, dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh được kiểm soát chặt chẽ, sản xuất công nghiệp cơ bản ổn định và có bước phát triển, các sản phẩm may mặc, giày da tăng thêm sản lượng do đầu tư mở rộng sản xuất trong năm 2021 và hoàn thành đầu tư mới đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh trong 9 tháng đầu năm 2022; các sản phẩm xi măng, gạch xây, bia, thuốc lá... duy trì được sản xuất ổn định. Đặc biệt, sau hơn 4 năm triển khai xây dựng, ngày 14/7/2022, Nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn 2, công suất 1.200 MW đã chính thức đi vào vận hành thương mại. Nhà máy Nhiệt điện BOT Nghi Sơn 2 chính thức đi vào vận hành sẽ cung cấp thêm khoảng 7,8 tỷ KWh điện hàng năm lên lưới điện quốc gia, đáp ứng nhu cầu điện cho sản xuất, kinh doanh và nhu cầu dân sinh của khoảng 6 triệu hộ gia đình. Tuy nhiên, trong quý I năm 2022, Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh, công suất chỉ đạt 55-60%; các doanh nghiệp may mặc, giày da mặc dù đã ký kết được nhiều đơn hàng, nhưng trong những tháng đầu năm liên tục thiếu hụt lao động trong sản xuất kinh doanh. Giá xăng, dầu sau thời gian ở mức cao đã liên tục giảm, nhưng giá than và một số loại nguyên vật liệu đầu vào khác phục vụ cho sản xuất vẫn ở mức cao, tác động bất lợi đến hoạt động sản xuất kinh doanh của

một số ngành như sản xuất xi măng, nhiệt điện, sắt thép...; làm cho sản xuất công nghiệp tốc độ tăng chậm lại.

Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành ước tính tháng 9/2022 tăng 10,67% so với tháng trước, tăng 22,44% so với tháng cùng kỳ; trong đó, công nghiệp khai khoáng tăng 1,59% so với tháng trước, tăng 17,39% so với tháng cùng kỳ; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,57% so với tháng trước, tăng 23,03% so với tháng cùng kỳ; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 14,44% so với tháng trước, tăng 12,21% so với tháng cùng kỳ; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 2,01% so với tháng trước, tăng 11,14% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 9 tháng đầu năm 2022, chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành tăng 16,03% so với cùng kỳ (quý I tăng 15,22%, quý II tăng 17,95%, quý III tăng 14,86%); trong đó, công nghiệp khai khoáng tăng 7,51% (quý I tăng 10,02%, quý II tăng 0,20%, quý III tăng 13,50%); công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 16,06% (quý I tăng 13,96%, quý II tăng 18,27%, quý III tăng 15,67%); sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 16,27% (quý I tăng 40,66%, quý II tăng 13,32%, quý III tăng 0,22%); cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 8,94% so cùng kỳ (quý I tăng 10,85%, quý II tăng 8,33%, quý III tăng 8,05%).

Trong toàn ngành công nghiệp, một số ngành có chỉ số sản xuất tính chung 9 tháng đầu năm 2022 tăng cao so với cùng kỳ gồm: Sản xuất xe có động cơ tăng 22,89%; sản xuất trang phục tăng 36,31%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 28,92%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 7,96%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 16,27%;... Một số ngành có chỉ số sản xuất giảm so với cùng kỳ gồm: Sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế giảm 0,51%; sản xuất kim loại giảm 1,97%; sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu giảm 21,82%...

Một số sản phẩm chủ yếu 9 tháng đầu năm 2022 so với cùng kỳ như sau: Xăng các loại 2.030 nghìn tấn, tăng 1,3% (quý I giảm 19,2%, quý II tăng 14,6%, quý III tăng 6,8%); dầu diesel 3.157 nghìn tấn, giảm 0,6% (quý I giảm 23,5%, quý II tăng 3,5%, quý III tăng 15,9%); đường kết tinh 62,9 nghìn tấn, giảm 35,0%; bia các loại 38,5 triệu lít, tăng 18,7%; thuốc lá bao 172,8 triệu bao, tăng 3,5%; quần áo các loại 281,6 triệu cái, tăng 33,6% (quý I tăng 35,6%, quý II tăng 31,4%, quý III tăng 34,2%); giày thể thao 137,9 triệu đôi, tăng 28,9% (quý I tăng 39,3%, quý II tăng 33,8%, quý III tăng 18,5%); xi măng 13,75 triệu tấn, tăng 5,3% (quý I tăng 12,6%, quý II tăng 11,0%, quý III giảm 6,8%); clinker 7,2 triệu tấn, tăng 13,5%; sắt, thép 1.434,2 nghìn tấn, giảm 2,0%; điện sản xuất 4,4 tỷ kwh, tăng 24,1% (quý I tăng 60,1%, quý II tăng 20,9%, quý III giảm 0,3%); điện thương phẩm 5,5 tỷ kwh, tăng 3,7%; nước máy 44,9 triệu m³, tăng 6,4%.

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 9/2022 dự kiến tăng 3,44% so với tháng trước, tăng 60,51% so với tháng cùng kỳ. Tính

chung 9 tháng đầu năm 2022, chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 63,07% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 9/2022 dự kiến tăng 24,76% so với tháng trước, tăng 63,15% so với tháng cùng kỳ.

Số lao động làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tháng 9/2022 dự kiến tăng 4,45% so với tháng trước, tăng 23,39% so với tháng cùng kỳ; trong đó khu vực doanh nghiệp nhà nước giảm 0,03% so với tháng trước, tăng 22,43% so với tháng cùng kỳ; khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng 1,06% so với tháng trước, tăng 31,96% so với tháng cùng kỳ; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 5,57% so với tháng trước, tăng 21,44% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 9 tháng đầu năm 2022, số lao động làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tăng 24,49% so với cùng kỳ; trong đó khu vực doanh nghiệp nhà nước tăng 23,52%; khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng 32,16%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 22,72% so với cùng kỳ năm trước.

3. Hoạt động của doanh nghiệp

Công tác phát triển doanh nghiệp tiếp tục đạt kết quả tích cực. Theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, trong 9 tháng đầu năm 2022, đã có 2.562 doanh nghiệp thành lập mới, đạt 85,4% kế hoạch, tăng 27,8% so với cùng kỳ, đứng thứ 6 cả nước; tổng số vốn đăng ký đạt 26.407 tỷ đồng, tăng 19,3% so với cùng kỳ.

4. Đầu tư

Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 từ nguồn cân đối ngân sách tỉnh, vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương và trái phiếu Chính phủ do tỉnh quản lý đã được Chủ tịch UBND tỉnh giao chi tiết cho các chủ đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ đầu tư giải ngân và các nhà thầu, đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án. Sáu tháng đầu năm 2022, các chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị thi công tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án trọng điểm, công trình chuyển tiếp. Tuy nhiên, giá xăng, dầu, sắt thép, xi măng và một số loại vật tư, vật liệu xây dựng khác tăng cao đã ảnh hưởng đến tiến độ thi công các dự án, công trình.

Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội thực hiện theo giá hiện hành 9 tháng đầu năm 2022 ước đạt 103.349 tỷ đồng, đạt 71,3% kế hoạch năm, tăng 2,6% so với cùng kỳ (quý I tăng 1,0%, quý II tăng 2,3%, quý III tăng 3,4%); trong đó, vốn ngân sách Nhà nước 11.636 tỷ đồng, tăng 2,0%; vốn tín dụng đầu tư theo kế hoạch Nhà nước 4.467 tỷ đồng, tăng 3,4%; vốn vay từ các nguồn khác (của khu vực Nhà nước) 6.443 tỷ đồng, tăng 3,5%; vốn đầu tư của dân cư và tư nhân 68.813 tỷ đồng, tăng 11,7%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài 8.282 tỷ đồng, giảm 39,1% so với cùng kỳ năm 2021.

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước địa phương 9 tháng đầu năm 2022 ước đạt 7.395 tỷ đồng, bằng 67,1% kế hoạch năm và tăng 1,2% so với cùng kỳ (quý I tăng 9,5%, quý II tăng 0,9%, quý III giảm 4,3%), bao gồm: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh 3.108 tỷ đồng, bằng 63,3% kế hoạch năm và giảm 1,4% so với cùng kỳ (quý I tăng 3,7%, quý II giảm 3,6%, quý III giảm 2,7%);

vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện 2.307 tỷ đồng, bằng 67,7% kế hoạch năm và tăng 2,6% so với cùng kỳ (quý I tăng 14,3%, quý II tăng 4,0%, quý III giảm 6,7%); vốn ngân sách Nhà nước cấp xã 1.980 tỷ đồng, bằng 73,3% kế hoạch năm và tăng 3,8% so với cùng kỳ (quý I tăng 13,5%, quý II tăng 5,2%, quý III giảm 4,0%).

5. Thu, chi ngân sách Nhà nước

Trong những tháng đầu năm 2022, dịch bệnh Covid-19 gây ra nhiều khó khăn, thách thức đối với đời sống kinh tế - xã hội, tạo áp lực lớn đối với thu, chi và cân đối ngân sách của tỉnh; song với sự chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ và có hiệu quả của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; cùng với sự cố gắng của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh, nên thu ngân sách đạt những kết quả quan trọng, công tác điều hành chi ngân sách được thực hiện chủ động, linh hoạt. Theo báo cáo của Sở Tài chính, tổng thu ngân sách nhà nước 9 tháng đầu năm 2022 ước đạt 39.326 tỷ đồng, vượt 39,7% dự toán tỉnh giao, tăng 56,5% so cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa 24.373 tỷ đồng, vượt 42,2% dự toán, tăng 54,4% so cùng kỳ³; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 14.953 tỷ đồng, vượt 35,9% dự toán, tăng 60,0% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách địa phương ước tính từ đầu năm đến ngày 16/9/2022 ước đạt 26.047 tỷ đồng, đạt 72,3% dự toán, tăng 0,2% so cùng kỳ; trong đó, chi đầu tư phát triển 11.964 tỷ đồng, vượt 12,5% dự toán, tăng 5,2%; chi thường xuyên 14.037 tỷ đồng, đạt 57,7% dự toán, giảm 3,9% so cùng kỳ.

6. Tín dụng, ngân hàng

Theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Thanh Hóa, ước tính đến 30/9/2022, tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng (không bao gồm Ngân hàng Phát triển) đạt 132.950 tỷ đồng, tăng 5,3% so với 31/12/2021, trong đó nguồn vốn huy động bằng đồng Việt Nam chiếm 98,7%; tổng dư nợ (không bao gồm Ngân hàng Phát triển) đạt 169.261 tỷ đồng, tăng 11,5% so với 31/12/2021, trong đó dư nợ ngắn hạn chiếm 52,3% tổng dư nợ, dư nợ cho vay bằng đồng Việt Nam chiếm 98,4% tổng dư nợ.

7. Thương mại, giá cả, vận tải và du lịch

7.1. Doanh thu bán lẻ hàng hóa

Đời sống sinh hoạt của người dân trở về trạng thái bình thường của những năm trước dịch Covid-19, nhu cầu du lịch tăng mạnh cùng với nhiều sự kiện diễn ra tại khu du lịch biển Sầm Sơn, Hải Tiến, Hải Hòa... và các điểm du lịch khác trong tỉnh làm cho hoạt động thương mại, dịch vụ từ đầu quý II đến nay trở nên nhộn nhịp và sôi động.

³Thu từ doanh nghiệp nhà nước đạt 82,7% dự toán, tăng 10,4%; thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài vượt 56,9% dự toán, tăng 69,4%; thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh vượt 0,5% dự toán, tăng 42,9%; thuế thu nhập cá nhân vượt 34,4% dự toán, tăng 65,8%; thuế bảo vệ môi trường vượt 24,4% dự toán, tăng 41,5%; thu tiền sử dụng đất vượt 92,8% dự toán, tăng 76,4% cùng kỳ...

Tháng Chín, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 11.701 tỷ đồng, tăng 36,9% so với tháng cùng kỳ. Chín tháng đầu năm 2022, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 106.113 tỷ đồng, tăng 18,6% so với cùng kỳ (quý I tăng 10,9%, quý II tăng 20,6%, quý III tăng 6,4%); trong đó, lương thực, thực phẩm ước đạt 47.798 tỷ đồng, tăng 19,2% (quý I tăng 12,7%, quý II tăng 22,7%, quý III tăng 24,4%); hàng may mặc ước đạt 5.879 tỷ đồng tăng 11,0% (quý I tăng 2,1%, quý II tăng 12,9%, quý III tăng 19,5%); đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình ước đạt 10.855 tỷ đồng tăng 14,2% (quý I tăng 14,2%, quý II tăng 13,0%, quý III tăng 15,3%); vật phẩm văn hóa, giáo dục ước đạt 1.041 tỷ đồng tăng 7,8% (quý I tăng 1,3%, quý II tăng 8,7%, quý III tăng 13,9%); ô tô các loại ước đạt 3.488 tỷ đồng tăng 5,4% (quý I giảm 2,5%, quý II tăng 9,2%, quý III tăng 7,9%); xăng, dầu ước đạt 13.300 tỷ đồng, tăng 46,6% (quý I tăng 24,1%, quý II tăng 44,3%, quý III tăng 69,8%)...

7.2. Hoạt động lưu trú và ăn uống

Chín tháng đầu năm 2022, dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát tốt, các điểm du lịch trong tỉnh đã hoạt động trở lại; khách tham quan, du lịch tại các điểm du lịch và hoạt động lưu trú và ăn uống tăng cao so với cùng kỳ năm trước.

Tháng 9/2022, doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống ước đạt 1.755 tỷ đồng, gấp 9,1 lần tháng cùng kỳ; trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú đạt 382 tỷ đồng, gấp 34,9 lần; doanh thu dịch vụ ăn uống đạt 1.373 tỷ đồng, gấp 7,6 lần; doanh thu du lịch lữ hành đạt 25,4 tỷ đồng (tháng 9/2021 không phát sinh); doanh thu dịch vụ khác 1.034 tỷ đồng, gấp 2,4 lần tháng cùng kỳ năm trước.

Chín tháng đầu năm 2022, doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống ước đạt 12.748 tỷ đồng, gấp 2,1 lần cùng kỳ (quý I giảm 12,3%, quý II tăng 92,1%, quý III gấp 5,3 lần); trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú đạt 2.248 tỷ đồng, gấp 3,1 lần (quý I giảm 67,2%, quý II gấp 2,7 lần, quý III gấp 19,6 lần), doanh thu dịch vụ ăn uống đạt 10.500 tỷ đồng, tăng 91,6% (quý I giảm 4,7%, quý II tăng 80,0%, quý III gấp 4,4 lần); doanh thu du lịch lữ hành 129,2 tỷ đồng, gấp 4,5 lần (quý I giảm 84,3%, quý II gấp 2,9 lần, quý III/2021 không phát sinh); doanh thu dịch vụ tiêu dùng khác 8.815 tỷ đồng, tăng 29,5% (quý I tăng 17,9%, quý II tăng 15,4%, quý III tăng 63,5%).

7.3. Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và đô la Mỹ

Chín tháng năm 2022, thị trường xăng, dầu thế giới có nhiều biến động. Giá xăng, dầu thành phẩm (nhất là dầu diesel, dầu hỏa) trong 6 tháng đầu năm tăng do nguồn cung bị hạn chế vì cấm vận dầu Nga của EU, trong khi cầu của các nước vẫn cao. Tính từ ngày 21/4/2022 đến ngày 21/6/2022, đã có 7 lần liên tiếp điều chỉnh tăng giá bán lẻ, xăng dầu trong nước. Sau đấy, từ tháng 7/2022 đến nay, giá dầu thô trên thế giới giảm mạnh, giá bán lẻ xăng, dầu liên tục được điều chỉnh giảm. Mặt khác, trong 9 tháng đầu năm nay, giá xi măng, sắt thép và một số loại vật liệu xây dựng khác tăng mạnh là những nguyên nhân chính tác

động đến chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng Chín và bình quân 9 tháng đầu năm 2022

CPI tháng 9/2022 tăng 0,36% so với tháng trước, tăng 5,34% so với tháng 12/2021 và tăng 4,39% so với tháng 9/2021. Bình quân 9 tháng đầu năm 2022, CPI tăng 2,74% so với cùng kỳ năm trước (bình quân quý I tăng 1,65%; bình quân quý II tăng 3,95%; bình quân quý III tăng 5,12%).

Trong mức tăng 0,36% của CPI tháng 9/2022 so với tháng trước có 10 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng, gồm: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,31% (lương thực tăng 0,19%, thực phẩm tăng 0,17%, ăn uống ngoài gia đình tăng 0,84%); nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,37%; nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 1,07%; nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0,32%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,75%; nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,34%; nhóm bưu chính viễn thông tăng 0,05%; nhóm giáo dục tăng 3,99%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,52%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,84%. Duy nhất nhóm nhóm giao thông giảm 1,92%.

Chỉ số giá vàng tháng 9/2022 giảm 2,37% so với tháng trước, giảm 0,94% so với tháng 9/2021; bình quân 9 tháng đầu năm 2022 tăng 1,79% so với bình quân cùng kỳ năm 2021 (bình quân quý I giảm 0,73%; bình quân quý II tăng 10,83%; bình quân quý III tăng 6,16%). Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 9/2022 tăng 2,13% so với tháng trước, tăng 3,43% so với tháng 9/2021; bình quân 9 tháng đầu năm 2022 tăng 0,54% so với bình quân cùng kỳ năm 2021 (quý I giảm 1,03%; bình quân quý II tăng 0,89%; bình quân quý III tăng 2,13%).

7.4. Vận tải hành khách và hàng hóa

Trong những tháng đầu năm nay giá xăng, dầu tăng cao làm cho hoạt động vận tải gặp nhiều khó khăn, dịch bệnh Covid-19 tác động bất lợi đến hoạt động vận tải hành khách. Tuy nhiên, từ tháng 7/2022 đến nay, giá bán lẻ xăng, dầu đã được nhà nước liên tục điều chỉnh giảm; vận tải hành khách đã dần được khôi phục trở lại, đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân tăng cao. Bên cạnh đó, tình hình sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực công nghiệp, xây dựng, thương mại phục hồi và có bước phát triển, nên hoạt động vận tải hàng hóa đã dần trở lại trạng thái bình thường như khi chưa xảy ra dịch bệnh Covid-19

Tháng Chín, doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 1.359 tỷ đồng, tăng 2,6% so với tháng trước, tăng 66,5% so với tháng cùng kỳ; trong đó, doanh thu vận tải hành khách 331,4 tỷ đồng, tăng 3,4% so với tháng trước, gấp 18,3 lần tháng cùng kỳ; doanh thu vận tải hàng hóa 770,6 tỷ đồng, tăng 2,3% so với tháng trước, tăng 22,9% so với tháng cùng kỳ. Hành khách vận chuyển đạt 2.751 nghìn người, tăng 3,1% so với tháng trước, gấp 15,9 lần tháng cùng kỳ; hành khách luân chuyển đạt 184.808 nghìn người.km, tăng 3,2% so với tháng trước, gấp 19,2 lần tháng cùng kỳ; hàng hóa vận chuyển đạt 5.000 nghìn tấn, tăng 2,0% so với tháng trước, tăng 26,7% so với tháng cùng kỳ; hàng hóa

luân chuyển 227.074 nghìn tấn.km, tăng1,6% so với tháng trước, tăng25,9% so với tháng cùng kỳ.

Chín tháng đầu năm 2022, doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 11.913 tỷ đồng, tăng26,9% so với cùng kỳ (quý I tăng13,0%, quý II tăng21,9%, quý III tăng50,8%); trong đó, doanh thu vận tải hành khách 2.615 tỷ đồng, tăng31,3% (quý I giảm26,2%, quý II tăng11,8%, quý III gấp 5,6 lần); doanh thu vận tải hàng hóa 6.889 tỷ đồng, tăng18,6% (quý I tăng21,8%, quý II tăng 18,9%, quý III tăng 16,1%). Vận chuyển hành khách 18,8 triệu người, luân chuyển hành khách 1.250,3 triệu người.km, giảm 3,6% về hành khách vận chuyển (quý I giảm51,3%, quý II giảm17,9%, quý III gấp 4,5 lần), giảm 0,9% về hành khách luân chuyển so với cùng kỳ (quý I giảm51,6%, quý II giảm14,7%, quý III gấp 5,1 lần); vận chuyển hàng hoá đạt 45,2 triệu tấn, luân chuyển hàng hoá đạt 2.033,6 triệu tấn.km, tăng10,3% về hàng hóa vận chuyển (quý I tăng7,5%, quý II tăng11,4%, quý III tăng12,3%), tăng4,9% về hàng hóa luân chuyển so với cùng kỳ (quý I tăng 1,7%, quý II tăng 5,6%, quý III tăng 7,6%).

8. Một số tình hình xã hội

8.1.Đời sống dân cư và an sinh xã hội

Đời sống Nhân dân trên địa bàn tỉnh 9 tháng đầu năm 2022 nhìn chung ổn định. Các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng và thân nhân được giải quyết kịp thời đúng quy định. Các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh đã thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi hàng tháng đầy đủ cho trên 68,7 nghìn đối tượng người có công với cách mạng, kinh phí thực hiện hằng tháng hơn 131,47 tỷ đồng. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách trợ cấp xã hội hằng tháng cho gần 190 nghìn đối tượng bảo trợ xã hội, tổng kinh phí thực hiện gần 100 tỷ đồng/tháng. Tham mưu tổ chức tốt các hoạt động tri ân người có công với cách mạng và thăm viếng nghĩa trang liệt sĩ nhân dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, đảm bảo trang trọng, chu đáo. Tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho 71.253 người cao tuổi, tổng kinh phí trên 30,7 tỷ đồng. Các đoàn công tác của lãnh đạo tỉnh đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà người có công và hộ gia đình người có công tại 27/27 huyện, thị xã, thành phố; kinh phí thực hiện 202,5 triệu đồng. Các cấp chính quyền địa phương đã trao tặng 96.416 suất quà của Chủ tịch nước và 96.462 suất quà của tỉnh cho người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh, tổng kinh phí thực hiện trên 58,45 tỷ đồng. Bên cạnh đó, đã huy động các nguồn lực từ ngân sách địa phương (ngân sách huyện, xã) và hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hảo tâm để trao tặng 17.877 suất quà, trị giá 6,528 tỷ đồng cho người có công với cách mạng. Phối hợp với Quỹ Thiện tâm tặng quà cho 1.090 đối tượng là thương binh, bệnh binh có tỷ lệ thương tật, bệnh tật 81% trở lên với kinh phí thực hiện 16,35 tỷ đồng. Dịp kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) đã có 185.175 lượt người có công và thân nhân được nhận quà của Chủ tịch nước và quà tặng của tỉnh, với tổng kinh phí 57.237 tỷ đồng. Trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, toàn tỉnh có 391.231 lượt

đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, cận nghèo, các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được tặng quà tết với kinh phí gần 275 tỷ đồng; UBND tỉnh ban hành quyết định hỗ trợ 665.325 kg gạo, trị giá gần 9,5 tỷ đồng cho 7.046 hộ với 30.646 khẩu thuộc 05 huyện miền núi và Hội Người mù tỉnh; tổ chức trao quà hỗ trợ cho 660 hộ dân thuộc xã Nhi Sơn, tổ chức trao quà hỗ trợ cho 660 hộ dân thuộc xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát với tổng kinh phí 330 triệu đồng.

8.2. Lao động, việc làm

Công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm được các cấp chính quyền, các đơn vị trên địa bàn tỉnh quan tâm. Theo báo cáo của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, chín tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh đã tạo việc làm mới 43.800 lao động (đạt 75,5% kế hoạch năm và tăng 13,8% so với cùng kỳ năm 2021), trong đó có 7.943 lao động được đưa đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài (vượt 58,9% kế hoạch năm và gấp 2,3 lần cùng kỳ năm 2021).

Đến tháng 9 năm 2022, toàn tỉnh có 66 cơ sở đào tạo nghề đã tổ chức tuyển sinh đào tạo nghề cho 58.500 người (trình độ cao đẳng 1.500 người, trình độ trung cấp 5.000 người, trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng 52.000 người), đạt 69,98% kế hoạch năm, tăng 15,6% so với cùng kỳ năm 2021.

Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đã quan tâm chỉ đạo, giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách cho người lao động bị mất việc làm. Chín tháng đầu năm 2022, đã giải quyết chế độ trợ cấp thất nghiệp cho 19.567 người, tăng 11,4% so với cùng kỳ năm 2021; 100% người lao động bị mất việc làm đến nộp hồ sơ hưởng BHTN tại Trung tâm Dịch vụ việc làm được quan tâm hỗ trợ tư vấn tìm kiếm việc làm mới miễn phí. Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh đã tổ chức thẩm định và cho vay hơn 4.500 dự án vay vốn giải quyết việc làm, với doanh số cho vay ước đạt 390 tỷ đồng, duy trì và tạo việc làm cho 16.800 lao động.

Công tác an toàn vệ sinh lao động được tăng cường, đã tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra an toàn lao động, kiểm tra thời giờ làm việc..., xử phạt 03 doanh nghiệp với tổng số tiền 279 triệu đồng. Điều tra 04 vụ tai nạn lao động, đã xử phạt vi phạm hành chính 02 doanh nghiệp vi phạm quy định về an toàn lao động với tổng số tiền phạt 125 triệu đồng. Tuy nhiên tình mất an toàn lao động trên địa bàn tỉnh vẫn diễn ra phức tạp, trong 9 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 11 vụ tai nạn lao động tại nơi sản xuất làm 11 người chết.

8.3. Y tế

Trong 9 tháng đầu năm nay, ngành Y tế đã chủ động ban hành các kế hoạch chi tiết thực hiện và thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc thực hiện. Trọng tâm là công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 hiệu quả và các dịch bệnh khác, phát triển y tế cơ sở, y tế dự phòng đồng thời nâng cao chất lượng khám chữa bệnh các tuyến; tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; phát triển khoa học kỹ thuật; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, hướng tới sự hài lòng của người bệnh, giảm tỷ lệ mắc và tử vong do bệnh, dịch bệnh, góp phần tăng tuổi thọ, nâng cao các chỉ số sức khỏe cơ bản của người dân; triển khai nhiều biện pháp

phòng, chống dịch, tiêm phòng, điều trị tích cực, linh hoạt góp phần ổn định tình hình dịch bệnh tạo đà thuận lợi cho quá trình phục hồi kinh tế. Bên cạnh đó, đảm bảo các điều kiện phòng chống dịch, vệ sinh an toàn thực phẩm, y tế dự phòng trong những ngày Lễ lớn, hoạt động chính trị của tỉnh, kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT, kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022...

Trong 9 tháng đầu năm 2022 đã hướng dẫn, xây dựng, thẩm tra và công nhận 91 bếp ăn tập thể bảo đảm ATVSTP; tổ chức thẩm định và công nhận cho 134 cơ sở đủ điều kiện ATVSTP; tiếp nhận bản tự công bố 14 sản phẩm. Chi cục Vệ sinh an toàn thực phẩm tổ chức 20 đoàn kiểm tra và 01 đoàn giám sát; có 490 cơ sở được thanh tra, kiểm tra, giám sát, trong đó 30 cơ sở vi phạm, xử lý vi phạm hành chính với số tiền 149,750 triệu đồng. Cấp phát và treo 640 băng zon; 1.172 cuốn sổ tay hướng dẫn nhận biết các loại ngộ độc thực phẩm hay gặp ở cộng đồng, in 60.045 tờ rơi Bảo đảm An toàn thực phẩm bếp ăn tập thể, nhà hàng trong phòng, chống dịch Covid-19.

Tính từ đầu năm đến ngày 04/9/2022, toàn tỉnh ghi nhận 408 ca sốt xuất huyết, 01 ca sởi, 332 ca tay chân miệng, 04 ca viêm màng não, 01 ca dại (từ vong 01 người), 01 ca LMC nghi bại liệt, 11 ca viêm gan B, 04 ca viêm não Nhật Bản, 07 ca viêm não do vi rút khác.

Tình hình dịch bệnh Covid-19 tại tỉnh Thanh Hóa: Lũy tích số ca mắc Covid-19 đến ngày 09/9/2022 là 203.882 người, số bệnh nhân điều trị khỏi bệnh, ra viện, chuyên viện là 203.686 người, số bệnh nhân hiện đang điều trị là 120 người, số bệnh nhân tử vong cộng dồn là 76 người. Tính đến hết ngày 08/9/2022, tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên tiêm mũi 1 đạt 100,1%; đủ mũi đạt 99,34%; tiêm mũi nhắc lại lần 1 đạt 95,7%; tiêm mũi nhắc lại lần 2 đạt 88,1%; tỷ lệ trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi tiêm mũi 1 đạt 102,5%, đủ mũi đạt 101,6%; tiêm mũi nhắc lại đạt 77,1%; tỷ lệ trẻ từ 05 đến dưới 12 tuổi được tiêm mũi 1 đạt 95,3%; tiêm mũi 2 đạt 81,5%.

8.4. Giáo dục - Đào tạo

Trong 9 tháng đầu năm 2022, ngành Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng các phương án, kịch bản để dạy và học trực tiếp kết hợp với trực tuyến; xác định trọng tâm, nội dung, kiến thức cốt lõi trong tổ chức dạy và học; xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp từ sau Tết Nhâm Dần 2022 và trong quý I, sau đó ổn định dần trong quý II, khi các biện pháp phòng dịch bệnh Covid-19 được tăng cường và tỷ lệ tiêm chủng ở trẻ em được bao phủ.

Năm học 2021-2022, ngành Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, kết quả giáo dục được nâng lên. Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022, toàn tỉnh có 35.469 thí sinh đỗ tốt nghiệp đạt 98,46%, (tỷ lệ đỗ tốt nghiệp năm 2021 là 97,99%). Điểm trung bình Kỳ thi của tỉnh Thanh Hoá là 6,347 điểm; xếp thứ 27 toàn quốc, tăng lên 5 bậc (năm 2021 xếp thứ 32). Số điểm 10 đạt được của thí sinh thi tốt nghiệp và xét tuyển sinh là 411 thí sinh

(xếp thứ Nhất toàn quốc). Số lượt từ 27 điểm trở lên đối với các khối truyền thống A, B, A1, C, D là 1.151 thí sinh (khối A 290 em; khối B 50 em; khối A1 149 em; khối C 523 em; khối D 138 em). Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022 trên địa bàn tỉnh diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế.

Tại cuộc thi Olympic Toán học quốc tế năm 2022 (IMO2022) tổ chức tại Na Uy, em Nguyễn Đại Dương, học sinh lớp 12T2, Trường THPT Chuyên Lam Sơn đã xuất sắc giành huy chương Bạc. Ngày 15/8/2022, Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá đã ký quyết định về việc tặng Bằng khen cho 7 tập thể và 31 cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các kỳ thi năm 2022.

Công tác kiểm tra đánh giá công nhận trường đạt chuẩn quốc gia được ngành chỉ đạo quyết liệt; các sở, ngành có liên quan tích cực phối hợp; cấp ủy, chính quyền, các địa phương quan tâm, đặc biệt là việc huy động các nguồn lực trong việc tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Đến nay, toàn tỉnh, có 1.644/2.026 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 81,15% (1.336 trường đạt chuẩn mức độ 1; 308 trường đạt chuẩn mức độ 2); trong đó, Mầm non 545/682 trường, đạt tỷ lệ 80%; Tiểu học 540/601 trường, đạt tỷ lệ 89,85%; THCS 507/618 trường, đạt tỷ lệ 82,04%; THPT 52/99 trường, đạt tỷ lệ 52,53%.

Sáng ngày 05/9/2022, cùng với cả nước, Thanh Hoá có hơn 914 nghìn học sinh các cấp học bước vào ngày khai giảng năm học mới 2022 - 2023. Lễ khai giảng được tổ chức ngắn gọn, trang trọng, tạo tâm lý phấn khởi, hào hứng cho học sinh trước năm học mới, bảo đảm an toàn cho học sinh và giáo viên, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị trong tình hình dịch bệnh Covid-19.

8.5. Văn hoá - Thể dục thể thao

Chín tháng đầu năm 2022, ngành Văn hóa - Thông tin đã tập trung tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương; các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về tổ chức đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 gắn với tuyên truyền các ngày kỷ niệm, lễ lớn và tiếp tục triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh

Dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát chặt chẽ, Thanh Hóa đã đăng cai và tổ chức thành công nhiều giải thể thao. Tính đến ngày 07/9/2022, thể thao thành tích cao đã tham gia thi đấu 82 giải đạt 522 huy chương các loại (157 HCV, 148 HCB và 217 HCD). Đội Bóng chuyền trụ hạng đội mạnh toàn quốc trước 2 trận; Câu lạc bộ Bóng đá Đông Á Thanh Hóa tham gia thi đấu 14 trận tại giải vô địch Quốc gia, được 18 điểm, tạm xếp vị trí thứ 7 trên bảng xếp hạng; Liên đoàn Bóng đá Thanh Hóa cử VĐV tham gia giải U9 toàn quốc năm 2021 tại Thanh Hóa đứng thứ 5, giành giải phong cách, tham gia giải U9 toàn quốc năm 2022 tại Đắk Lắk đứng thứ Nhì toàn quốc (HCB). Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện tham gia các giải thể thao thành tích cao và bóng đá trong thời gian tới. Đặc biệt tại Đại hội thể thao Đông Nam Á - SEA Games 31 các VĐV của Thanh Hóa đã

giành 17 huy chương các loại (10 HCV; 04 HCB; 03 HCD), được Lãnh đạo tỉnh đánh giá cao và tổ chức khen thưởng kịp thời ngay sau khi Đại hội kết thúc.

8.6. Tai nạn giao thông

Công an giao thông, Thanh tra giao thông phối hợp với các ngành, các địa phương huy động lực lượng, phương tiện, triển khai đồng bộ các biện pháp công tác, bố trí lực lượng, tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm an toàn giao thông. Theo báo cáo của Ban An toàn giao thông tỉnh, tháng 9/2022 (tính từ ngày 15/8/2022 đến 14/9/2022), toàn tỉnh xảy ra 17 vụ tai nạn và va chạm giao thông, làm chết 5 người, bị thương 15 người; so với tháng cùng kỳ năm trước, giảm 5,6% về số vụ (giảm 01 vụ), bằng về số người chết, tăng 7,1% về số người bị thương (tăng 01 người). Lũy kế 9 tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh xảy ra 219 vụ tai nạn giao thông (quý I xảy ra 77 vụ, quý II xảy ra 89 vụ, quý III xảy ra 53 vụ), làm 84 người chết (quý I chết 41 người, quý II chết 28 người, quý III chết 15 người) và 186 người bị thương (quý I bị thương 71 người, quý II bị thương 65 người, quý III bị thương 50 người); so với cùng kỳ, giảm 11,7% về số vụ (giảm 29 vụ), giảm 6,7% về số người chết (giảm 6 người), giảm 6,1% về số người bị thương (giảm 12 người).

8.7. Thiệt hại do thiên tai

Từ đầu năm 2022 đến nay, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã xảy ra và chịu ảnh hưởng của 11 trận thiên tai (01 cơn bão; 01 đợt rét hại; 03 trận lốc; 01 trận lốc kèm theo sét; 04 đợt mưa, lũ; 01 trận sạt lở đất); thiên tai đã làm 01 người chết, 33 ngôi nhà bị thiệt hại, 2.420 ha lúa, 34 ha mạ, 224 ha hoa màu, rau màu, 244 ha cây trồng hàng năm bị thiệt hại, 441 con gia súc, 19.902 con gia cầm bị chết; các tuyến đường giao thông trên các tuyến quốc lộ và tỉnh lộ bị sạt lở ta luy dương tại 786 vị trí với khối lượng khoảng 41 nghìn m³, sạt ta luy âm tại 22 vị trí với tổng chiều dài 154 m và nhiều tài sản khác bị hư hỏng. Ước tính giá trị thiệt hại do thiên tai gây ra từ đầu năm đến nay khoảng 297,458 tỷ đồng. Riêng trận mưa lớn từ ngày 07-09/9/2022 đã gây thiệt hại tương đối nghiêm trọng⁴, hiện nay đang thống kê giá trị thiệt hại.

8.8. Phòng chống cháy, nổ

Tháng 8/2022 trên địa bàn tỉnh không phát sinh các vụ cháy, nổ. Tính chung 8 tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh xảy ra 51 vụ cháy, tăng 18,6% so với

⁴ - Thiệt hại về tài sản, hoa màu: Huyện Như Thanh: 03 ha lúa bị ngập, 18,5 ha lúa bị đổ, 2,4 ha rau màu bị ngập; 0,8 ha ao cá bị tràn; sạt lở tràn 15 m giao thông (tại xã Xuân Phúc). Huyện Như Xuân: 01 nhà bị tốc mái, 8,5 ha rau màu bị hư hỏng; 0,55 ha ao cá bị tràn, 40m tường rào bị đổ. Thị xã Nghi Sơn: 120 ha lúa bị ngập; 10 ha lạc bị ngập; 25 ha ngô và hoa màu bị ngập; 25,8 ha cây ăn quả bị ảnh hưởng; 20 ha nuôi cá truyền thống bị thiệt hại; 24,8 ha nuôi tôm quảng canh bị ảnh hưởng; 30 con gia cầm (trên 28 ngày tuổi) bị chết; 03 con lợn bị chết; 202 m đường giao thông liên thôn bị sạt lở. Huyện Nông Cống: 15 ha lúa bị ngập; 44 ha lúa bị thiệt hại. Huyện Hà Trung: 20 ha hoa màu, rau màu bị thiệt hại (19 ha dưa chuột; 0,5 ha ớt; 0,5 ha rau màu).

- Thiệt hại về giao thông: Các tuyến Quốc lộ uỷ thác: Sạt ta luy âm tại 02 vị trí với tổng chiều dài 105,5 m (QL15C và QL16), không gây tắc đường; sạt ta luy dương tại 15 vị trí với tổng khối lượng 4.281m³ (QL 15C, QL16, QL 47, QL 217); hư hỏng rãnh dọc tại 01 vị trí với chiều dài khoảng 30 m (km 87+130, QL 16, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát), không gây tắc đường. Các tuyến đường tỉnh: Sạt ta luy dương tại 08 vị trí các tuyến đường ĐT 521, ĐT 521E, ĐT 530, đường Na Tao - Pù Nhi, đường Tuấn tra biên giới, không gây tắc đường; sạt ta luy âm tại 07 vị trí với tổng chiều dài 30 m, không gây tắc đường.

cùng kỳ năm trước (tăng 08 vụ) làm 06 người chết và 02 người bị thương, thiệt hại 1.662 triệu đồng. Trong tháng, Công an tỉnh đã tăng cường kiểm tra, hướng dẫn an toàn PCCC 750 lượt cơ sở, lập 750 biên bản kiểm tra, kiến nghị khắc phục 1.717 tồn tại, thiếu sót. Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC 40 trường hợp, phạt tiền 293,6 triệu đồng. Tính chung 8 tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh xảy ra 51 vụ cháy, nổ (quý I xảy ra 27 vụ, quý II xảy ra 16 vụ, quý III xảy ra 8 vụ), làm 06 người chết, 02 người bị thương (đều xảy ra trong quý I), thiệt hại về tài sản 1.662 triệu đồng (quý I thiệt hại 1.209 triệu đồng, quý II thiệt hại 383 triệu đồng, quý III thiệt hại 70 triệu đồng)./.

CỤC THỐNG KÊ THANH HÓA